

Bản án số: 57/2024/HS-PT
Ngày: 26-6-2024

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Bà Hoàng Thị Thúy Lanh

- **Thư ký Tòa án:** Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 41/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo **Đỗ Minh P** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Đỗ Minh P, sinh năm 1987, tại tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: khu vực **Bình Thạnh C, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang**; Tạm trú: **Áp E, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang**; Nghề nghiệp: thợ hàn; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông **Đỗ Hùng C** (chết) và bà **Mai Thanh V**; Bản thân có vợ tên **Đào Thị Mộng K** và có 01 người con sinh năm 2018; Tiền sự: không;

Tiền án: Tại Bản án phúc thẩm số 13/2009/HSPT ngày 26/02/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt **Đỗ Minh P** 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2023 cho đến nay (có mặt).

- **Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:**

- **Người bị hại:** **Lâm Thị Thu S** và **Nguyễn Bảo H**.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** **Đào Thị Mộng K**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 30/11/2023, **Đỗ Minh P** từ **ấp E, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang** đón xe khách lên **xã P, huyện B, tỉnh Long An**. Khi đi **P** đem theo 01 cây đục, 01 cây kèm bằng kim loại bỏ vào ba lô và 01 chìa khóa cửa cổng nhà của vợ chồng **Nguyễn Bảo H** và **Lâm Thị Thu S** tại địa chỉ **ấp B, xã P, huyện B** (**P** giữ lại khi làm công nhà của vợ chồng **H, S**). Khoảng 08 giờ cùng ngày, **P** thuê xe ôm chở đến gần nhà vợ chồng **H, S**; sau đó quan sát xung quanh nhà và nhắn tin qua Zalo cho **S** để xác định nhà có ai không, sau khi biết nhà không có ai, **P** đi bộ đến nhà vợ chồng **H, S**, dùng chìa khóa có sẵn mở cửa cổng đi vào bên trong sân, do cửa chính nhà không khóa nên **P** mở cửa đi vào bên trong nhà, đi vào phòng ngủ vợ chồng **H, S** lấy 01 cây đàn Organ hiệu Kurtzman K250 để dưới nền gạch; số tiền 2.300.000đồng trong hộc tủ bàn trang điểm. Sau đó, **P** đi ra phòng khách lấy 01 máy tính bảng hiệu Samsung, màu xám-đen đang sạc pin trên ghế Sofa bỏ vào ba lô; lấy chìa khóa xe mô tô Honda Future biển số 62N1-401.31 trên tủ thờ cắm vào xe biển số 62N1-401.31, **P** để cây đàn Organ lên yên xe 62N1-401.31 và mang balo điều khiển xe 62N1-401.31 chạy về nhà tại tỉnh Hậu Giang. Tại đây, **P** cất giấu máy tính bảng và cây đàn Organ trong phòng ngủ, đem xe 62N1-401.31 gửi tại **Bệnh viện đa khoa thị xã L**, đưa cho **Đào Thị Mộng K** (vợ của **P**) số tiền 2.000.000đồng nói là tiền **P** đi làm được, còn lại số tiền 300.000đồng Phụng tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 11 giờ cùng ngày, vợ chồng **H, S** phát hiện sự việc nên đã đến **Công an xã P** trình báo. Ngày 02/12/2023, Cơ quan điều tra triệu tập **P** đến trụ sở làm việc thì **P** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐG ngày 12/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự **huyện B**, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 62N1-401.31, màu xám trị giá 19.000.000đồng; 01 (một) cây đàn Organ hiệu Kurtzman K250 trị giá 2.500.000đồng; 01 (một) máy tính bảng hiệu SamSung, màu xám-đen trị giá 5.250.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 26.750.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSBL ngày 28/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo **Đỗ Minh P** về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Minh P** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Minh P** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/12/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024, bị cáo **Đỗ Minh P** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo **Đỗ Minh P** thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo **Đỗ Minh P** trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Đỗ Minh p** có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Bị cáo **Đỗ Minh P** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình. Tuy nhiên, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo **Đỗ Minh P** kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng với bản kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐG ngày 12/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện B** và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 01 giờ sáng ngày 30/11/2023, bị cáo đi xe khách từ **tỉnh Hậu Giang đến xã P, huyện B, tỉnh Long An**. Khi đi **P** đem theo 01 cây đục, 01 cây kèm bằng kim loại bỏ vào ba lô và 01 chìa khóa cửa cổng nhà của vợ chồng ông **H**, bà **S**. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, bị cáo nhắn tin qua Zalo cho bà **S** thì biết được vợ chồng ông **H**, bà **S** vắng nhà. Bị cáo dùng chìa khóa có sẵn mở cửa cổng đi vào bên trong sân, do cửa chính nhà không khóa nên bị cáo mở cửa đi vào bên trong nhà lấy trộm các tài sản gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 62N1-401.31, màu xám; 01 (một) cây

đàn Organ hiệu Kurtzman K250; 01 (một) máy tính bảng hiệu SamSung, màu xám-đen và số tiền 2.300.000đồng. Sau đó, bị điều khiển xe mô tô, biển số 62N1-401.31 tẩu thoát. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo **P** đối với bị hại đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên bản án sơ thẩm xét xử bị cáo **P** là hoàn toàn có căn cứ, không oan cho bị cáo.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, tài sản đã thu hồi cho chủ sở hữu là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo **Đỗ Minh P** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng cũng đã được cấp sơ thẩm xem xét là tình tiết có hoàn cảnh khó khăn, lao động chính được địa phương xác nhận. Hơn nữa, xét thấy mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp nên không thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Mặt khác, ngày 26/02/2009, bị cáo **P** bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo **P** 01 năm 06 tháng tù là đã tương xứng, không có căn cứ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về phần hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Tuy nhiên, đối với số tiền 300.000đ là tài sản của bị hại mà bị cáo đã chiếm đoạt nhưng bị hại không yêu cầu bị cáo **P** phải hoàn trả lại. Bản án sơ thẩm lại tuyên buộc bị cáo phải nộp 300.000đ là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và làm bất lợi cho bị cáo, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Do đó, căn cứ Điều 345 Bộ luật Tố tụng Hình sự về phạm vi xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm đối với phần áp dụng biện pháp tư pháp của bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí: Bị cáo **Đỗ Minh P** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Đỗ Minh P**; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về phần hình phạt.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Minh P** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đỗ Minh P** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 và Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về phần biện pháp tư pháp.

Bị cáo **Đỗ Minh P** không phải nộp 300.000đ vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo **Đỗ Minh P** phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh